

Số: 90a /KHGD-THCSNK

Nậm Kè, ngày 26 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật giáo dục năm 2019, ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 59/2008/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp giáo dục ở các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/04/2009 Hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú;

Căn cứ chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/05/2016 của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách đức Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/03/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT, ngày 01 tháng 07 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018;

Căn cứ công văn 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 30 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ GDĐT về xây dựng KH dạy học các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý, HĐTN-HN.

Căn cứ công văn số 4210/UBND-KGVX ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về đảm bảo các điều kiện triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm học thêm;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 Nghị định quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục cho trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 6 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 7 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông dự bị đại học;

Căn cứ công văn số 2321/SGDĐT-GDTrH ngày 6 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 1812/QĐ-SGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2025;

Căn cứ công văn số 4210/UBND-KGVX ngày 12 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc đảm bảo các điều kiện triển khai, thực hiện nhiệm vụ đầu năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Quyết định quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ công văn số 2466/SGDDĐT-VP ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức lễ khai giảng năm học 2025-2026 gắn với kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ Quốc gia Giáo dục (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ KH số 108/KH-CM ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Cụm chuyên môn số 11 về kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 2540/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số nội dung về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2551/SGDDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục để chuẩn bị năm học mới;

Căn cứ công văn số 2584/HD-SGDDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 2604/SGDDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 2627/SGDDĐT- KHTC ngày 30/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch và tài chính năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 2642/SGDDĐT- KHTC ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 2647/SGDDĐT- KHTC ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ vào Nghị quyết chi bộ trường PTDTBT THCS Nậm Kè khóa VII, nhiệm kỳ 2025-2027 và Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Nậm Kè lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo QP-AN 6 tháng cuối năm 2025 của UBND xã Nậm Kè;

Căn cứ đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của đơn vị trường PTDTBT THCS Nậm Kè.

Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Nậm Kè xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. BỐI CẢNH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ.

Sau hơn 30 năm đổi mới, đất nước ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Ngày 01 tháng 07 năm 2025 chính thức vận hành Chính quyền địa phương hai cấp, đây là bước chuyển mình lớn lao cho thấy sự đổi mới toàn diện từ đó sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo sẽ được Đảng,

Nhà nước, Đảng Ủy, Chính quyền địa phương quan tâm về mọi mặt, là một động lực to lớn để các nhà trường phát triển đi lên.

Chương trình giáo dục được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và chuyển đổi số; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc.

Năm học 2025-2026, là năm học tiếp tục thực hiện nghị quyết 29/NQ-TU về đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam. Năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của đảng bộ xã Nậm Kè sau khi sáp nhập.

UBND xã Nậm Kè, Phòng VH-XH xã Nậm Kè quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, bổ sung đội ngũ giáo viên; chất lượng GD&ĐT có nhiều chuyển biến tích cực.

Đa số phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp

Công tác giáo dục trên địa bàn xã ngày càng phát triển, nhà trường đã đạt chuẩn và duy trì các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia qua các năm.

Sự phát triển về kinh tế, văn hóa xã hội trong những năm gần đây của xã Nậm Kè là một thời cơ rất lớn cho nhà trường trong công tác phát triển giáo dục.

1.2. Thách thức.

Đội ngũ giáo viên được đào tạo, giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh”, ứng dụng CNTT, Trí tuệ nhân tạo trong dạy học; giáo viên kiêm nhiệm công việc, một số giáo viên gặp khó khăn đổi mới phương pháp dạy học.

Địa bàn xã rộng, giao thông đi lại giữa các điểm bản còn nhiều khó khăn. Về mùa mưa nhiều điểm bản bị chia cắt bởi sông suối, núi cao.

Ngân sách nhà nước cấp đáp ứng nhu cầu tối thiểu chi hoạt động chuyên môn; công tác xã hội hóa chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng.

Việc phát triển văn hóa xã hội mạng Internet với nhiều mặt trái

Nhân dân trong xã hầu hết là người dân tộc thiểu số điều kiện kinh tế khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao, hiểu biết văn hóa xã hội còn hạn chế, trong nhân dân vẫn còn những hủ tục lạc hậu như cúng bái, tảo hôn, hôn nhân cận huyết... nên chưa quan tâm đầu tư nhiều cho việc học tập của con em.

2. Bối cảnh bên trong nhà trường.

2.1. Điểm mạnh

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trình độ đạt chuẩn 100%, có đủ giáo viên dạy các bộ môn và hoạt động giáo dục theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đa phần cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tự giác, ý thức được nhiệm vụ được giao, có tinh thần đổi mới và trách nhiệm với công việc.

Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; cơ sở vật chất 100% kiên cố và bán kiên cố, đủ 1 phòng học/1 lớp, cơ bản đủ các phòng phục vụ học tập; trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học; trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học; chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời đầy đủ.

Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động học sinh ra lớp; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập.

Học sinh đa số ngoan và có ý thức rèn luyện, có cố gắng trong học tập.

2. 2. Điểm yếu, hạn chế.

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; nhiều giáo viên tuổi đời, tuổi nghề còn trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

Học sinh đa số là con em các dân tộc ít người còn hạn chế về Tiếng việt, ngại giao tiếp, ý thức tự học, tự rèn chưa cao.

Nhiều học sinh sử dụng điện thoại thông minh kết nối Internet nhưng chưa chủ động vận dụng công nghệ để phục vụ nâng cao chất lượng học tập và nhận thức mà nghiêng sang giải trí các mạng xã hội và nghiện game..., một số học sinh chưa đủ tuổi nhưng được gia đình cho sử dụng xe máy, xe máy điện đi đến trường...

Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ nại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

Trường được đặt ở vị trí địa lý chưa thuận lợi cho việc đi lại của học sinh, bố trí nguồn nước phục vụ cho học tập và sinh hoạt và tiếp cận với môi trường xã hội tích cực. Cơ sở vật chất còn thiếu một số hạng mục phục vụ cho công tác giáo dục và nuôi dưỡng; trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng đủ nhu cầu dạy và học của giáo viên.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch của nhà trường.

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục theo thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT.

Thực hiện tốt thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Thực hiện tốt CV 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD&ĐT quy định về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

4. Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

a. Đội ngũ

Năm học 2024 - 2025					Năm học 2025 - 2026				Tăng giảm			
Chất lượng	CB QL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng	CB QL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng	CB QL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng
Tổng	3	27	4	34	3	27	4	34	0	0	0	0
Đại học	3	27	3	33	3	27	3	33	0	0	0	0
Cao đẳng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Trung cấp	0	0	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0
Nữ	01	14	3	18	01	14	3	18	0	0	0	0
Dân tộc	2	11	3	16	2	11	3	16	0	0	0	0
Nữ dân tộc	0	9	2	11	0	9	2	11	0	0	0	0
Đảng viên	3	27	3	33	3	27	3	33	0	0	0	0
ĐV nữ	01	14	3	18	1	14	3	18	0	0	0	0

b. Số lớp số học sinh

Năm học	Tổng		Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2024 -2025	15	533	4	139	4	158	4	143	3	105
2025 - 2026	16	614	4	165	4	143	4	155	4	148
Tăng (+) giảm (-)	01	+81	0	+ 26	0	-15	0	+ 12	0	+ 43

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định

hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Duy trì các tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

Đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho học sinh, dạy học ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm trong bếp ăn tập thể hàng ngày.

3. Mục tiêu cụ thể.

Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học, học sinh 100% được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm), sinh hoạt chuyên môn cụm.

Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc. Được UBND Tỉnh tặng Bằng khen và cờ thi đua xuất sắc.

Giáo viên dạy giỏi các cấp: 20/27 đồng chí

Chỉ tiêu học sinh giỏi: Học sinh giỏi cấp xã đạt từ 40 em trở lên, cấp tỉnh đạt từ 02 em trở lên

Chất lượng giáo dục hai mặt:

Kết quả đánh giá rèn luyện: Tốt: 70,4%; Khá: 26,2%; Đạt: dưới 3,4%

Kết quả học tập: Tốt: trên 10%, Khá: trên 30%, Đạt: dưới 58%, Chưa đạt: dưới 1%

Lên lớp thẳng: 99% trở lên, Lưu ban: Không quá 1%, Bỏ học: không quá 1 %, duy trì sĩ số: Trên 98%, Tốt nghiệp THCS: 100%

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục

1.1. Chương trình chính khóa

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư số 32/2018 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

Kế hoạch dạy học đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học; các chủ đề phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, khả năng học tập của học sinh.

1.2. Quy định thời gian học.

Tổng thời gian thực học có ít nhất là 35 tuần (học kỳ I: có 18 tuần thực học, học kỳ II: có 17 tuần thực học).

Học kỳ I: bắt đầu học kỳ ngày 08/09/2025, ngày kết thúc học kỳ 10/01/2026,

Học kỳ II: bắt đầu học kỳ ngày 12/01/2026, ngày kết thúc học kỳ 23/5/2026.

1.3. Chương trình giáo dục chính khóa

(Biểu 1 đính kèm)

2. Chương trình tăng cường, mở rộng

2.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Giao cho giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi từ khối 6 đến khối 9. Nhà trường xây dựng kế hoạch ôn thi học sinh giỏi các khối lớp gồm các bộ môn văn hóa. Phân công giáo viên phụ trách ôn tập các bộ môn:

Các môn văn hóa lớp 9 và các môn văn hoá 6,7,8, thi Tiếng anh trên mạng Internet IOE 6,7,8,9.

* Đối với BGH:

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, kiểm tra việc thực hiện của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG.

* Đối với Tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- * Đối với giáo viên BDHSG:

- Lập danh sách học sinh đăng ký tham gia đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

- Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công

- Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

- + Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu KH đề ra (Có từ 40 HS đạt HS giỏi các cấp trở lên, từ 02 HS đạt HS giỏi cấp tỉnh)

- * Thời gian thực hiện: Dạy theo lịch của nhà trường:

Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 9/2025 đến khi học sinh đi dự thi HSG các cấp.

- + Thi các môn văn hóa lớp 9(nếu có): thực hiện theo KH của cấp trên.

- + Thi các môn văn hoá lớp 6,7,8(nếu có): thực hiện theo KH của cấp trên.

- + Tham gia các cuộc thi cấp tỉnh theo kế hoạch của sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên.

(Có kế hoạch thực hiện kèm theo)

2.2. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học.

Lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Ngữ văn, Toán xây dựng kế hoạch phụ đạo. Trên cơ sở đó đồng chí Phó Hiệu trưởng phân công tổ CM KHTN, KHXH thực hiện xây dựng chương trình, nội dung phụ đạo luân phiên đối với các khối lớp vào buổi hàng tuần. *(Có kế hoạch thực hiện kèm theo)*

Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài.

Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy

Đối với Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh yếu.

Đối với giáo viên phụ đạo:

Lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

Thời gian thực hiện: Trong các tiết học chính khóa, các tiết phụ đạo, các giờ truy bài....

(Có kế hoạch thực hiện)

3. Các hoạt động ngoại khóa, Câu lạc bộ.

3.1. Các hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

- + Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

- + Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động TNHN, sinh hoạt lớp, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường

- + Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ :

- + Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá, văn nghệ của học sinh.

- + Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường .

- + Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm

** Tổ chức thực hiện:*

BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong năm ở trong và ngoài nhà trường.

Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BĐDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban đại diện hội cha mẹ học sinh các lớp, giáo viên bộ môn phối hợp để triển khai thực hiện các hoạt động trải nghiệm cho học sinh:

Chủ đề	Mục đích, yêu cầu	Thời điểm	Chủ trì	Phối hợp
Môi trường xanh	- HS biết đọc lời và gõ đệm theo âm hình tiết tấu - Biểu diễn bài hát Vì cuộc sống tươi đẹp với các hình thức khác nhau. - Giới thiệu tranh vẽ hoặc các sản phẩm đã làm về đề tài Bảo vệ môi trường.	Tuần 4 Tháng 09/2025	Nguyễn Xuân Tỉnh; Đinh Thị Huệ	- GVCN - Đoàn TNSHCM
Tìm hiểu về truyền thống nhà trường	- Biết được truyền thống tốt đẹp của nhà trường. - Biết lên kế hoạch học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống nhà trường phù hợp với khả năng bản thân.	Tuần 2 Tháng 10/2025	GVCN các lớp	- GVBM - TPT Đội, ĐTNCSHCM
Sinh hoạt Câu lạc bộ Thơ Sinh hoạt Chủ đề: “Tôn sư trọng đạo”	- Biết sưu tầm các bài thơ về truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. - Hiểu được đạo lý “Tôn sư trọng đạo, Uống nước nhớ nguồn” của con người Việt Nam qua các bài thơ - Có thái độ sống tích cực, kính thầy yêu bạn, yêu quý mái trường...	Tuần 2 tháng 11/2025	Bùi Thị Thủy, Nguyễn Chung Thắng, Nguyễn Đức Toàn, Lò Thị Thanh Kim Huyền	- GVCN - Thành viên tổ KHXH
Phòng chống tác hại thuốc lá	- Hs biết được tác hại của thuốc lá đối với con người. - Biết được người hút thuốc chủ động và thụ động dễ bị mắc một số bệnh về đường hô hấp. - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá. - Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá.	Tuần 2 Tháng 12/2025	Lò Thị Trang, Lò Thị Tuyết. Vàng Po Nam	- GVCN - TPT Đội, ĐTNCSHCM
Sinh hoạt	- Học sinh nắm được các môn thể	Tuần 4	Nguyễn	- GVCN

Câu lạc bộ Thể thao “Tìm hiểu các môn thể thao”	thao trong cuộc sống - Tìm ra các môn thể thao mà mình yêu thích	tháng 01/2026	Văn Xuân, Hoàng Quốc Kiên	- TPT Đội, ĐTNCSHC M
Sinh hoạt Câu lạc bộ Toán học chủ đề "Đố vui Toán học".	- Trả lời được các câu "Đố vui Toán học". - Học sinh có khả năng tư duy Toán học trong việc tìm tòi đưa ra đáp án. - Tạo môi trường vui chơi lành mạnh trong quá trình sinh hoạt CLB Toán học.	Tuần 3 Tháng 02/2026	Nguyễn Trọng Tập, Nguyễn Quang Phong	- GVCN - Thành viên tổ KHTN
Phòng, chống tệ nạn xã hội	- Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến. - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội. - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.	Tuần 3 Tháng 3/2026	TPT Đội, ĐTNCS HCM, Vĩ Văn Tuấn	- GVCN - TPT Đội, ĐTNCSHC M
Phân bón hóa học (Stem trải nghiệm lồng ghép bảo vệ môi trường)	-Trình bày được vai trò của phân bón đối với cây trồng -Nêu được thành phần và tác dụng cơ bản của một số loại phân bón hóa học với cây trồng -Trình bày được ảnh hưởng của việc sử dụng phân bón hóa học đến môi trường đất, nước, sức khỏe của con người, đề xuất được biện pháp giảm thiểu ô nhiễm của phân bón	Tuần 4 Tháng 4/2026	Lường Văn Điện, Phạm Thị Lan Hương	- GVCN - TPT Đội, ĐTNCSHC M

3.2. Các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu.

Nhà trường giao cho giáo viên lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt, có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để thành lập các câu lạc bộ:

Câu lạc bộ Toán học, câu lạc bộ Thơ, câu lạc bộ Thể thao, câu lạc bộ Nhạc - Họa

Thành lập các Câu lạc bộ và phân công giáo viên phụ trách như sau:

CLB	Toán	Thơ	Thể thao	Nhạc - Họa
Giáo viên phụ trách	Nguyễn Trọng Tập, Nguyễn Quang Phong, Nguyễn Văn Mạnh, Ngọc Thị Hồng Lan	Bùi Thị Thuỳ, Nguyễn Chung Thắng, Nguyễn Đức Toàn, Lò Thị Thanh Kim Huyền	Nguyễn Văn Xuân, Hoàng Quốc Kiên, Trang A Chu	Nguyễn Xuân Tình, Đặng Thị Huệ

Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh

Đối với tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh:

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh có năng khiếu, tham gia các câu lạc bộ mình phụ trách

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

4. Tham gia các hội thi chuyên môn

** Đối với giáo viên*

Năm học	T.Số CB, GV, NV	Ban giám hiệu	Giáo viên	Nhân viên
2024-2025	34	03	27	4

2025-2026	34	03	27	4
Thừa (+), Thiếu (-)	- 8	0	- 8	0

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 3/2. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, Tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

- Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các hoạt động phong trào do các cấp, các cơ quan đơn vị phát động

- Tham gia thi GVG các cấp theo kế hoạch

DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ THI GIÁO VIÊN GIỎI CÁC CẤP NĂM HỌC 2025-2026

S T T	Họ và tên	Chuyên Ngành	Môn dạy	Đăng ký cấp trường	Đăng ký cấp Cụm	Đăng ký cấp Tỉnh
1	Lò Văn Tiến					
2	Bùi Thị Thanh Huyền	Sinh - CN	Sinh			
3	Lò Văn Chiến	Hoá - Sinh	Hoá			
4	Ngọc Thị Hồng Lan	Toán- Lý	Toán	x		
5	Nguyễn Trọng Tập	Toán- Lý	Toán	Bảo lưu	Bảo lưu	
6	Nguyễn Quang Phong	Toán- Lý	Toán			
7	Nguyễn Văn Mạnh	Toán- Lý	Toán	Bảo lưu	Bảo lưu	
8	Đào Thị Phương	Toán- Lý	Lý	X		
9	Nguyễn Đức Toàn	Văn – sử	Văn	Bảo lưu	Bảo lưu	
10	Nguyễn Chung Thắng	Văn – sử	Văn	x	x	
11	Nguyễn Thế Hạnh	Sử - địa				
12	Vì Văn Tuấn	Sử - GDCD	GDCD	Bảo lưu	Bảo lưu	
13	Lò Thị Phụng	Sử - GDCD	GDCD	x		
14	Chang A Chu	Địa	Địa	X		
15	Bùi Thị Tính	Tiếng anh	Tiếng anh	Bảo lưu	Bảo lưu	
16	Đỗ Thị Kim Ánh	Tiếng anh	Tiếng anh	Bảo lưu	Bảo lưu	
17	Hoàng Quốc Kiên	Thể dục	Thể dục			
18	Nguyễn Văn Xuân	Thể dục	Thể dục			
19	Lò T. Thanh Kim Huyền	Văn-GDCD	Văn	X	X	
20	Đoàn Văn Bằng	Sinh – Địa	Sinh	X		
21	Đinh Thị Viện	Vật lý	Vật lý	X		
22	Lường Văn Điện	Sinh - hóa	Hóa			

23	Bùi Thị Thùy	Văn – GDCT	Văn	X		
24	Phạm Thị Lan Hương	Sinh	Sinh	Bảo lưu	Bảo lưu	
25	Lý Thị Tuyết	GDCT	GDCT	X		
26	Lò Thị Trang	GDCT	GDCT	X		
27	Đỗ Thị Ái Xuân	GDCT		Bảo lưu	Bảo lưu	
28	Đinh Thị Hiền	CNTT	Tin học			
29	Nguyễn Xuân Tĩnh	Nhạc	Nhạc			
30	Đặng Thị Huệ	MT	MT			
Tổng						

*** Đối với học sinh**

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:
- Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 6,7,8,9.
- Tham gia các cuộc thi TDTT do ngành và địa phương tổ chức.
- Tham dự cuộc thi “Nghiên cứu khoa học kỹ thuật” “Sáng tạo thanh thiếu niên” dành cho học sinh phổ thông.

5. Khung thời gian hoạt động trong ngày (học giãn buổi)

- Thứ 2,4,6 học 2 buổi/ngày, sáng 4 tiết, chiều 3-4 tiết
- Thứ 3, 5 học 1 buổi (Chiều thứ 3 lao động tập trung; Thứ 7 HS nghỉ)
- Thời gian mỗi tiết 45 phút.

Sáng	Chiều	Ghi chú
6 giờ 30 phút: Trống báo	13 giờ 30 phút: Trống báo	
7 giờ 00 phút: Truy bài	13 giờ 45 phút: Truy bài	
7 giờ 15 phút: Vào lớp	14 giờ 00 phút: Vào lớp	
8 giờ 00 phút: Hết tiết 1	14 giờ 45 phút: Hết tiết 1	
8 giờ 50 phút: Hết tiết 2	15 giờ 35 phút: Hết tiết 2	
Ra chơi 15 phút	16 giờ 25 phút: Hết tiết 3 (Tan học)	
9 giờ 50 phút: Hết tiết 3		
10 giờ 40 phút: Hết tiết 4 (Tan học)		

6. Kế hoạch tổng hợp của năm học

(Biểu 2 kèm theo)

V. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới quản lý dạy học

Tổ chức học tập, thực hiện triệt để nội quy, quy chế của trường, lớp. Giáo viên bộ môn tích cực bồi dưỡng phương pháp học tập bộ môn cho học sinh.

Cải tiến việc đánh giá thi đua hàng tuần thúc đẩy phong trào dạy tốt - học tốt, chú trọng công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

Tổ chức thi giảng, dự giờ rút kinh nghiệm trong từng bộ môn.

Giảng dạy tích hợp giáo dục pháp luật; giáo dục về dân tộc, tôn giáo (GDCTD), giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục ATGT, luật giáo dục, Nghị quyết của Đảng, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sức khỏe, giáo dục SK SSVTN, giới tính, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, giáo dục Quốc phòng – An ninh đưa vào chương trình chính khóa.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy .

Tăng cường rèn luyện chức năng và nhiệm vụ của Tổng phụ trách đội trong việc giữ gìn nề nếp, kỷ cương học tập trong nhà trường.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng phụ trách đội, cán bộ Đoàn Thanh niên với GVCN, GVBM trong việc quản lý học sinh về nề nếp học tập, sinh hoạt tập thể khu nội trú và giữ gìn trật tự kỷ luật, rèn luyện phẩm chất và năng lực nâng cao ý thức tự giác, tự chủ cho học sinh.

2. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Trong đánh giá thành tích học tập của học sinh không chỉ đánh giá kết quả mà chú ý cả quá trình học tập. Đánh giá thành tích học tập theo quan điểm phát triển năng lực, không giới hạn vào khả năng tái hiện tri thức mà chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong việc giải quyết các nhiệm vụ phức hợp.

Trong công tác kiểm tra, ra đề kiểm tra sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau. Kết hợp giữa kiểm vấn đáp, kiểm tra viết, bài tập thực hành; kết hợp giữa trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan. Kiểm tự luận thường đòi hỏi cao về tư duy, óc sáng tạo và tính logic của vấn đề, đặc biệt là sự thể hiện những ý kiến cá nhân trong cách trình bày, tuy nhiên không bao quát được hết kiến thức chương trình giáo dục phổ thông và kết quả kiểm tra nhiều khi còn phụ thuộc vào năng lực của người chấm bài. Kiểm tra trắc nghiệm khách quan với ưu là thích hợp với quy mô lớn, học sinh không phải trình bày cách làm, số lượng câu hỏi lớn nên có thể bao quát được kiến thức toàn diện của học sinh, việc chấm điểm trở nên rất đơn giản dựa trên mẫu đã có sẵn, có thể sử dụng máy để chấm cho kết quả rất nhanh, đảm bảo được tính công bằng, độ tin cậy cao. tuy nhiên nhược điểm của hình thức này là không thể hiện được tính sáng tạo, logic của khoa học và khả năng biểu cảm trước các vấn đề chính trị, xã hội, con người của đất nước, nhiều khi sự lựa chọn còn mang tính may mắn. Do đó việc kết hợp hai hình thức kiểm tra này sẽ phát huy được những ưu điểm và hạn chế bớt những nhược điểm của mỗi hình thức kiểm tra.

3. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Phát huy nâng cao vai trò Tổ trưởng chuyên môn trong việc điều hành quản lý tổ.

Tích cực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong dạy học một cách hiệu quả, thiết thực.

4. Tham gia các hội thi chuyên môn

Đối với giáo viên

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 8/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các hoạt động phong trào do các cấp, các cơ quan đơn vị phát động

Đối với học sinh

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:

Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa; thi tiếng anh trên mạng internet IOE, các hội thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo TTN.

5. Công tác quản lý tài sản, sử dụng CSVC, thiết bị dạy học

Thành lập ban kiểm kê, quản lý tài sản, CSVC, thiết bị dạy học từ đầu năm. Tiến hành kiểm kê tài sản CSVC, TBDH theo định kỳ 03 lần trên năm, bàn giao tài sản, CSVC, TBDH theo định kỳ, thường xuyên.

Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản CSVC, TBDH và phát huy hiệu quả trong công tác sử dụng.

Xây dựng kế hoạch tu sửa, mua mới, thanh lý Tài sản, CSVC, TBDH theo quy định.

Đổi mới PP phải trên cơ sở các điều kiện TBDH hiện có của nhà trường và căn cứ vào yêu cầu về kiến thức kỹ năng, nội dung sách giáo khoa và chương trình đó được điều chỉnh, giáo viên chủ động vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học bộ môn nhằm phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo và năng lực tự học của học sinh. Chấm dứt tình trạng thầy đọc, trò chép.

Phát huy tích cực vai trò giáo viên thiết bị, nhằm hỗ trợ và phục vụ các tiết dạy đạt hiệu quả cao.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

VII. Tổ chức thực hiện.

1. Công tác tư tưởng chính trị.

a. Mục tiêu:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả và đi vào chiều sâu Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng gắn với

chuyên đề của năm 2025. Triển khai và thực hiện tốt phong trào xây dựng “trường xanh - sạch - đẹp và an toàn”, “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”.

- Phát huy tốt công tác giáo dục đạo đức truyền thống nhà trường, truyền thống địa phương. Quan tâm giáo dục nhân cách kết hợp giáo dục hành vi đạo đức (năng lực phẩm chất tùy theo mô hình nhà trường đang thực hiện) xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn chặn triệt để các hiện tượng tiêu cực xã hội xâm nhập vào nhà trường, xây dựng lối sống văn minh lịch sự, tự chủ và năng động, giáo dục pháp luật góp phần nâng chất lượng đạo đức toàn diện cho học sinh.

b. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên, cán bộ, nhân viên không vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% giáo viên thực hiện tốt các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Không có giáo viên vi phạm kỷ luật lao động.

- Không có giáo viên mắc các tệ nạn xã hội.

- Công tác phát triển Đảng viên:

+ Số Đảng viên hiện có: $33/34 = 97,1\%$ (trong năm tạo nguồn phát triển Đảng cho 01 quần chúng)

c. Biện pháp

- Triển khai và thực hiện tốt chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Kiên quyết ngăn chặn những tư tưởng phản động, thù địch, những việc làm sai trái chống lại Đảng, Nhà nước và nhân dân. Bằng các hình thức như: tổ chức học chính trị đầu năm nghiêm túc, Thực hiện công tác sinh hoạt chi bộ đầy đủ, có chất lượng, nghe báo cáo thời sự, nắm bắt các thông tin thời sự trong nước và quốc tế qua các kênh truyền thông, mua nhiều loại báo, tạp chí, sách tham khảo v.v... để nâng cao trình độ nhận thức chính trị cho CBGV.

- Tích cực tuyên truyền và phổ biến pháp luật tới toàn thể cán bộ trong nhà trường; các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng một tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất về tư tưởng, những vướng mắc về tư tưởng phải được giải quyết kịp thời trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, phê bình và tự phê bình, trên cơ sở xây dựng tập thể giúp nhau cùng với sự tiến bộ, chống lại các biểu hiện thiếu thiện chí, cá nhân chủ nghĩa.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ của đơn vị, nêu cao ý thức trách nhiệm chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan đơn vị, của ngành đề ra, chấp hành nghiêm Luật cán bộ công chức, viên chức.

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ hàng tháng theo quy định, tiến hành kiểm điểm đảng viên công bằng, khách quan, nêu cao ý thức phê bình và tự phê bình trong

nhận xét đánh giá đảng viên theo quy định, thường xuyên quan tâm thực hiện tốt công tác phát triển Đảng viên trong nhà trường.

2. Công tác thi đua - khen thưởng

a. Mục tiêu:

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua: “Hai tốt”; “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”; “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”.
- Nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; UBND Tỉnh tặng Bằng khen và Cờ thi đua xuất sắc.

b. Chỉ tiêu

*** Đối với giáo viên:**

- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động Tiên tiến xuất sắc. UBND Tỉnh tặng Bằng khen và Cờ thi đua xuất sắc.
- CSTĐ cơ sở: 07 đồng chí.
- Lao động tiên tiến: 35 đồng chí.
- UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 02 đ/c
- Giám đốc sở GD&ĐT tặng giấy khen: 01 đ/c
- Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen: 01 đ/c

*** Đối với học sinh:**

- Kết quả đạt được năm học 2024 - 2025:

Khối	TS	Kết quả học tập							
		Tốt	%	Khá	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
6	136	6	4,4	22	16,2	108	79,4	0	0
7	157	4	2,5	26	16,6	127	80,9	0	0
8	142	6	4,2	28	19,7	108	76,1	0	0
9	105	3	2,9	32	30,5	70	66,6	0	0
Tổng	540	19	3,5	108	20	413	76,5	0	0

Khối	TS	Kết quả rèn luyện							
		Tốt	%	Khá	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
6	136	112	82,4	22	16,2	2	1,4	0	0
7	157	131	83,4	20	12,7	6	3,9	0	0

8	142	103	72,5	32	22,6	7	4,9	0	0
9	105	88	83,8	10	9,5	7	6,7	0	0
Tổng	540	434	80,4	84	15,6	22	4,1	0	0

- Chỉ tiêu phân đầu năm học 2025 - 2026

Kết quả rèn luyện			Kết quả học tập					
			Môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp cho điểm			Môn đánh giá nhận xét		
	SL	Tỷ lệ		SL	Tỷ lệ		SL	Tỷ lệ
Tốt	≥ 430	≥ 70,4%	Tốt	≥ 62	≥ 10,1%	x	x	x
Khá	≥ 160	≥ 26,2%	Khá	≥ 189	≥ 30,9%	x	x	x
Đạt	≥ 21	≥ 3,4%	Đạt	≥ 354	≥ 57,9%	Đ	≥ 605	≥ 99%
Chưa đạt	0	0	Chưa đạt	< 6	< 1%	CĐ	< 6	< 1%

Tỷ lệ chuyển lớp đạt: $463/463 = 100\%$ (hs khuyết tật không đánh giá)

Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS: $148/148 = 100\%$

- Thi đua các lớp.

Lớp xuất sắc	Lớp tiến tiến
Khối 6 : 2	Khối 6 :2
Khối 7 : 2	Khối 7 : 2
Khối 8 : 2	Khối 8 : 2
Khối 9 : 2	Khối 9 : 2

c. Biện pháp:

- Làm tốt công tác quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ và nhân viên trong nhà trường. Quản lý chặt chẽ học sinh trong các giờ học tại trường.

- Tổ chức xét thi đua của từng lớp, từng tổ chuyên môn và từng cá nhân theo tháng, theo đợt thi đua và cuối năm công bằng, khách quan.

- Thường xuyên thông báo tới gia đình học sinh về kết quả rèn luyện phẩm chất và học tập tại trường.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp. Các hoạt động ưu tiên và phục vụ cho công tác học tập và rèn luyện học sinh. Có kế hoạch cụ thể, chi tiết đảm bảo thời gian và chất lượng học sinh tham dự kiểm tra chất lượng cuối kì, cuối năm.

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm vào trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Tăng cường công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý học sinh.

3. Công tác chuyên môn

a. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng dạy và học, hiệu quả đào tạo ở các lớp cuối cấp, có kế hoạch đầu tư quan tâm chất lượng các khối lớp.

- Giữ vững tỉ lệ tốt nghiệp, tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng, nâng tỉ lệ học sinh Giỏi các cấp, học sinh hoàn thành tốt nội dung các môn học.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích cực. Thầy chủ đạo, trò chủ động, thực hiện đồng bộ trong từng tổ chuyên môn, phát huy hiệu quả việc nghiên cứu tài liệu, sách hướng dẫn học của học sinh.

- Đầu tư có chiều sâu công tác bồi dưỡng học sinh Giỏi các cấp.

- Tạo sự rõ nét về trật tự, kỷ cương trong hoạt động, giảng dạy giáo dục học sinh.

- Giáo dục học sinh về lý tưởng hoài bão, truyền thống Cách mạng, truyền thống nhà trường, truyền thống địa phương.

- Giáo dục truyền thống tôn sư trọng đạo, học tập vì ngày mai lập nghiệp, vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Giáo dục học sinh làm việc thiện, việc tốt, phát huy gương người tốt, việc tốt trong học tập.

- Tiếp tục phát huy và sử dụng có hiệu quả các đồ dùng, thiết bị dạy học và thí nghiệm chứng minh. Thực hiện tốt việc sử dụng trang thiết bị giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và học tập.

- Chú trọng việc tích hợp giáo dục về pháp luật, ATGT, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sức khỏe, giáo dục Quốc phòng an ninh, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội đi vào trường học.

b. Chỉ tiêu:

*** Học sinh**

- Lên lớp thẳng: 99% trở lên.

- lên lớp sau khi rèn luyện trong hè(Nếu có): 1 %.

- Bỏ học: Không quá 1 %

- Duy trì tỉ lệ chuyên cần: Trên 98%

- Tốt nghiệp THCS: 100%

- Học sinh giỏi các cấp: Khoảng 5,7% học sinh trở lên.

- Xếp loại về học tập:

	Kết quả học tập
--	------------------------

Kết quả rèn luyện			Môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp cho điểm			Môn đánh giá nhận xét		
	SL	Tỷ lệ		SL	Tỷ lệ		SL	Tỷ lệ
Tốt	≥ 430	≥ 70,4%	Tốt	≥ 62	≥ 10,1%	x	x	x
Khá	≥ 160	≥ 26,2%	Khá	≥ 189	≥ 30,9%	x	x	x
Đạt	≥ 21	≥ 3,4%	Đạt	≥ 354	≥ 57,9%	Đ	≥ 605	≥ 99%
Chưa đạt	0	0	Chưa đạt	< 6	< 1%	CĐ	< 6	< 1%

Tỷ lệ chuyển lớp đạt: $463/463 = 100\%$ (hs khuyết tật không đánh giá)

Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS: $148/148 = 100\%$

*** Giáo viên**

Tập thể	Cá nhân	Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên	Xếp loại công chức - Viên chức
- Tập thể nhà trường đạt tập thể: LĐTT SX - Tập thể nhà trường đề nghị UBND tỉnh tặng: Bằng khen và Cờ thi đua xuất sắc.	- Lao động tiên tiến: $34/34 = 100\%$ - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 07 đ/c. - UBND tỉnh tặng Bằng khen: 02 đ/c - Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 02 giáo viên. - Giáo viên giỏi cấp cụm: 7 giáo viên. - Giáo viên giỏi cấp trường: 15 giáo viên. - Không có giáo viên giảng dạy yếu - kém.	+ Loại tốt: 24 giáo viên + Khá: 3 giáo viên. + TB: Không + Yếu: không	+ Xuất sắc: 27 cán bộ giáo viên. + Khá: 7 cán bộ, giáo viên. + TB: Không + Yếu: không

c. Biện pháp:

- Tổ chức học tập, thực hiện triệt để nội quy, quy chế của trường, lớp. Giáo viên bộ môn tích cực bồi dưỡng phương pháp học tập bộ môn cho học sinh.

- Tăng cường kiểm tra nắm bắt chất lượng học sinh. Tổ chức kiểm tra thi cử nghiêm túc. Chú ý kiểm tra miệng thường xuyên học sinh.

- Phát huy nâng cao vai trò Tổ trưởng chuyên môn trong việc điều hành quản lý tổ.

- Khen thưởng kịp thời bằng nguồn quỹ thi đua khen thưởng, để kịp thời động viên người dạy, người học.

- Cải tiến việc đánh giá thi đua hàng tuần thúc đẩy phong trào dạy tốt - học tốt, chú trọng công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tổ chức thi giảng, dự giờ rút kinh nghiệm trong từng bộ môn.

- Giảng dạy tích hợp giáo dục pháp luật; giáo dục về dân tộc, tôn giáo (GDCTD), giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục ATGT, luật giáo dục, Nghị quyết của Đảng, giáo dục bảo vệ môi trường (Địa, Hoá), giáo dục sức khỏe, giáo dục SK SSVTN, giới tính, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội (Sinh), giáo dục Quốc phòng - An ninh đưa vào chương trình chính khóa.

- Phát huy tích cực vai trò giáo viên thiết bị, nhằm hỗ trợ và phục vụ các tiết dạy đạt hiệu quả cao.

- Đổi mới PP phải trên cơ sở các điều kiện TBDH hiện có của nhà trường và căn cứ vào yêu cầu về kiến thức kỹ năng, nội dung sách giáo khoa và chương trình đó được điều chỉnh, giáo viên chủ động vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học bộ môn nhằm phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo và năng lực tự học của học sinh. Chấm dứt tình trạng thầy đọc, trò chép.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy .

- Tăng cường rèn luyện chức năng và nhiệm vụ của Tổng phụ trách đội trong việc giữ gìn nề nếp, kỷ cương học tập trong nhà trường.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng phụ trách đội, cán bộ Đoàn Thanh niên với GVCN, GVBM trong việc quản lý học sinh về nề nếp học tập, sinh hoạt tập thể khu nội trú và giữ gìn trật tự kỷ luật, rèn luyện phẩm chất và năng lực nâng cao ý thức tự giác, tự chủ cho học sinh.

4. Công tác quản lý nội trú.

a. Mục tiêu cần đạt được:

- 100% học sinh ở bán trú có ý thức thực hiện nội quy khu bán trú.

- Thực hiện tốt nếp sống văn minh, vệ sinh cá nhân, phòng ở sạch sẽ gọn gàng, ngăn nắp.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh nơi ở tập thể, phòng chống cháy nổ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe học sinh.

- 100% học sinh bán trú được truyền thông về công tác phòng chống dịch bệnh.

- Công tác nấu ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm, hồ sơ nấu ăn bán trú, xây dựng cảnh quan, tổ chức trồng rau, an ninh khu bán trú được đảm bảo.

- 100% học sinh được khám, chăm sóc sức khỏe và có đầy đủ hồ sơ theo dõi sức khỏe theo đúng quy định.

b. Nhiệm vụ:

- Xây dựng nội quy, quy định khu bán trú.
- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã, CA xã, các cơ quan đơn vị đứng chân trên địa bàn nhằm đảm bảo công tác an ninh trật tự khu bán trú.
- Phối hợp với Trạm y tế xã xây dựng hồ sơ và tiến hành tiêm chủng, kiểm tra khám sức khỏe cho học sinh định kỳ 2 lần /năm học

c. Giải pháp:

- Ra quyết định thành lập ban quản lý học sinh bán trú, phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên trong ban, phân công quản lý các phòng bán trú rõ ràng, cụ thể.
- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng phụ trách đội, cán bộ Đoàn Thanh niên với GVCN, GVBM trong việc quản lý học sinh về nề nếp học tập, sinh hoạt tập thể khu nội trú và giữ gìn trật tự kỷ luật, rèn luyện phẩm chất và năng lực nâng cao ý thức tự giác, tự chủ cho học sinh.
- Các thành viên trong ban chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra giám sát. Hàng tuần, tháng hay các đợt thi đua tiến hành tổ chức kinh nghiệm, nhận xét, đánh giá, rút khách quan, công bằng.
- Thành lập Ban quản lý bán trú, phân công trực ban buổi tối đảm bảo.
- Bảo vệ nhà trường trực 24/24.
- Xây dựng Đội xung kích nhà trường và hoạt động hiệu quả.

5. Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

a. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng công tác đoàn thể trong nhà trường, có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các đoàn thể và chính quyền trong các mặt hoạt động nhằm giáo dục toàn diện học sinh.
- Phát huy chức năng giám sát, nắm bắt tình hình hoạt động của chính quyền đoàn thể nhằm hỗ trợ, đề xuất giải pháp thỏa đáng để nâng cao hoạt động của nhà trường trên tinh thần khách quan vì lợi ích chung.

b. Chỉ tiêu và biện pháp

*** Công đoàn:**

- Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” trong cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Tổ chức cho công Đoàn viên thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và việc học sinh ngồi nhầm lớp”.
- Phát huy vai trò lãnh đạo quần chúng của Công đoàn, xây dựng tổ ấm Công đoàn, đoàn kết thương yêu tương trợ lẫn nhau. Chú ý phát huy sự mẫu mực của người giáo viên - gương sáng ở mọi lúc mọi nơi. Chú ý phát huy nề nếp trật tự, tập trung trong sinh hoạt, hội họp.

- Quan tâm thúc đẩy tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống giáo viên, nhân viên về vật chất lẫn tinh thần.

- Tham gia hiến máu tình nguyện 10/34=29%

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, tham mưu, phối hợp với Chi bộ, BGH nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

- 100% Công đoàn viên, Đoàn TN đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

*** Đối với Đoàn - Đội.**

- Tổ chức nội dung thi đua cho học sinh hiệu quả, cụ thể theo chủ điểm, theo từng đợt thi đua, theo từng tháng.

- Cố gắng thực hiện chuyên đề, gương người tốt việc tốt, gương học giỏi có sự thu hút thanh niên. Giáo dục lòng tương trợ thương yêu lẫn nhau.

- Nhà trường tạo mọi điều kiện để học sinh có thời gian sinh hoạt bên cạnh giờ học văn hóa.

- Chú ý bồi dưỡng các đoàn viên tích cực để giới thiệu vào tổ chức Đảng.

- Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chi đoàn theo điều lệ.

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

*** Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

- Phát huy vai trò Ban đại diện cha mẹ học sinh, Ban thường trực cha mẹ học sinh tổ chức họp mỗi năm: 02 lần.

- Tăng cường tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương vận động các tổ chức, nhân dân đóng góp vật liệu, kinh phí, để nâng cấp, sửa chữa CSVN. Kịp thời khen thưởng, động viên học sinh có thành tích học tập tốt, học sinh nghèo vượt khó.....

- Phối hợp với Ban đại diện PHHS trong công tác vận động học sinh đến trường và tham gia các hoạt động giáo dục tại nhà trường.

*** Biện pháp**

- Tổ chức họp phụ huynh 2 lần/ năm học, thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục, vận động duy trì sĩ số, tỷ lệ chuyên cần.

*** Hội khuyến học:**

- Cùng cố phát triển hội viên; mở rộng, phát huy vai trò các Chi hội. Tìm nguồn quỹ hỗ trợ học sinh giỏi vượt khó. Phát huy Hội khuyến học trong mọi hoạt động của trường.

- Nhấn mạnh vai trò của cựu học sinh, các lực lượng xã hội. Phát huy mọi nguồn lực để bổ sung quỹ khuyến học.

- Hàng năm tổ chức sơ, tổng kết khen thưởng cho học sinh giỏi, gia đình có truyền thống hiếu học.

* Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Tổ chức quyên góp quỹ từ các tổ chức cá nhân, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp...

6. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

a. Mục tiêu:

- Năm học 2025 - 2026 tiếp tục xây dựng, duy trì và củng cố nâng cao các tiêu chí duy trì trường đạt trường chuẩn quốc gia.

b. Chỉ tiêu:

- Đội ngũ:

Phân đầu năm học 2025 - 2026: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

Trên 88,8% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp:

trong đó: Cấp tỉnh 02/27 = 7,4%

Cấp cụm 7/27 = 25,9%

Cấp trường 15/27 = 55,5%

c. Biện pháp:

- Có kế hoạch cụ thể, chi tiết thực hiện trong thời gian ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

- Hàng năm củng cố, kiện toàn, thành lập hội đồng tự thẩm định, kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân phụ trách các tiêu chuẩn, tiêu chí, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo tự thẩm định.

- Thường xuyên tổ chức họp hội đồng thẩm định để đánh giá, nhận xét mức độ đạt được của từng tiêu chí, đồng thời xây dựng kế hoạch phấn đấu đối với các tiêu chí chưa đạt.

7. Công tác Phổ cập Giáo dục THCS.

a. Mục tiêu

- Có đầy đủ hồ sơ theo quy định, đảm bảo khoa học logic

- Tất cả học sinh trong độ tuổi được ra lớp.

b. Chỉ tiêu

- Tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập GD THCS mức độ 3.

c. Biện pháp

- Tăng cường tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương; phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể xã, các tổ chức, lực lượng đóng chân trên địa bàn trong công tác tuyên truyền vận động học sinh ra lớp.
- Thường xuyên theo dõi và cập nhật các biến động về số dân trong xã.

8. Công tác tuyển sinh

a. Mục tiêu:

- Thực hiện tuyển sinh theo đúng kế hoạch của UBND xã và các văn bản chỉ đạo chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp.
- Huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình tiểu học theo chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh
- Báo cáo định kỳ theo đúng quy định.
- Cấp giấy trúng tuyển cho học sinh theo đúng quy định.
- Tổ chức các hoạt động trong hè hợp lý.

b. Chỉ tiêu:

- Thực hiện tuyển sinh 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao.

c. Biện pháp:

- Bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT, phòng VH-XH xã về công tác tuyển sinh.
- xây dựng kế hoạch tuyển sinh của đơn vị phù hợp với điều kiện thực tiễn
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn và kế hoạch tuyển sinh đã xây dựng.
- Hội đồng tuyển sinh làm việc khách quan, công tâm, lưu giữ đầy đủ hồ sơ theo quy định.

9. Hoạt động hè.

- Trả hồ sơ học sinh tốt nghiệp THCS.
- Làm tốt công tác bàn giao học sinh cho địa phương.
- Kiểm kê tài sản, có kế hoạch bảo quản trước khi nghỉ hè.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học mới.
- Tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027 theo kế hoạch.
- Hoàn thiện hồ sơ học sinh bán trú năm học 2026-2027.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp.
- Phân công trực ban đảm bảo.
- Tham gia bồi dưỡng trại hè...

10. Công tác quản lý chỉ đạo

a. Đối với hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo và chịu trách nhiệm tất cả các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng;
- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách;
- Chịu trách nhiệm trong công tác báo cáo, phát ngôn của nhà trường.
- Phối hợp với các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.
- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn đề bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.
- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 05/2025/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm chung toàn bộ hoạt động của nhà trường và phụ trách một số công việc sau đây:

1. Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường.
2. Thực hiện nghị quyết của chi bộ, của hội đồng trường theo qui định của điều lệ trường THCS.
3. Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.
4. Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó, đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
5. Quản lý giáo viên, nhân viên, quản lý chuyên môn, phân công công tác, kiểm tra đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên, thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên; thực hiện việc tuyển dụng giáo viên nhân viên, ký hợp đồng tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo đúng quy định của nhà nước.
6. Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường.
7. Chỉ đạo hoạt động của tổ chủ nhiệm, kiểm tra sổ lớp.
8. Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá xếp loại học sinh, Ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.
9. Phụ trách công tác xã hội hóa của nhà trường đối nội đối ngoại, phụ trách hội đồng khen thưởng kỷ luật đối với giáo viên học sinh, chỉ đạo công tác đoàn thể.
10. Xét duyệt lên lớp, ở lại lớp; phê duyệt học bạ khối 6-9; trực tiếp chỉ đạo hoạt động tổ KHXH.
11. Chịu trách nhiệm vụ trước cấp trên về toàn bộ nhiệm vụ đã được qui định trong điều lệ trường THCS.

12. Chịu trách nhiệm các loại hồ sơ: Hồ sơ thi đua nhà trường, hồ sơ khen thưởng, kỉ luật giáo viên, học sinh, hồ sơ lưu kế hoạch, báo cáo hàng năm, hồ sơ hoạt động tổ chức nhiệm, hồ sơ cán bộ công chức, viên chức.

Phối hợp theo dõi, quản lý các loại sổ sách: Sổ nghị quyết Chi bộ, họp hội đồng, họp giao ban; Sổ quản lý tài sản, sổ quản lý tài chính.

b. Đối với phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng môi trường kết nối nội bộ.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục, XMC. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

Ngoài ra các Phó hiệu trưởng còn thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công và báo cáo hàng tuần, hàng tháng.

2. Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về phần việc được giao.

3. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

4. Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của nhà trường trong năm, hàng tháng, hàng tuần. Quản lí và giải quyết công việc chuyên môn, chỉ đạo hoạt động chuyên môn trong nhà trường, phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy chế chuyên môn đánh giá phân loại GV, kiểm tra sổ đầu bài, chế độ cho điểm.

5. Phụ trách giải quyết công tác phổ cập.

6. Phụ trách công tác hướng nghiệp dạy nghề; công tác bán trú học sinh.

7. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác thiết bị, thư viện, y tế học đường.

8. Trực tiếp chỉ đạo duyệt hồ sơ kế hoạch tổ CM; phê duyệt sổ đầu bài; sổ điểm; lịch báo giảng; sổ chủ nhiệm.

9. Báo cáo chuyên môn hàng tuần, hàng tháng, dự giờ đúng quy định 2 tiết/1 tuần.

10. Chịu trách nhiệm các loại hồ sơ sau: Hồ sơ kiểm tra, đánh giá giáo viên, nhân viên; Hồ sơ quản lý thiết bị, thư viện; Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; Hồ sơ tuyển sinh; Hồ sơ bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn các kỹ năng đọc-viết-tính toán; Hồ sơ kiểm tra lại, Hồ sơ chế độ chính sách của học sinh (bán trú, hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí,...); Hồ sơ phổ cập; Hồ sơ lưu kết quả tốt nghiệp hàng năm.

11. Quản lý các loại sổ: Sổ đăng bộ học sinh; Sổ đăng bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên; Sổ ghi đầu bài; Học bạ học sinh; Sổ đánh giá học sinh các lớp; Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, bỏ học hàng năm; Hệ thống sổ theo dõi công tác Phổ cập giáo dục THCS; Sổ theo dõi phân công chuyên môn.

12. Kiểm tra hồ sơ giáo án giáo viên vào tuần 4 hàng tháng.

c. Đối với Tổ trưởng chuyên môn - tổ văn phòng

- Tham mưu cho BGH nhà trường các hoạt động CM, có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

d. Đối với giáo viên, nhân viên.

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, nhiệm vụ được phân công mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày).

Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường;

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

đ. Nhân viên Thư viện - Thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Quản lý toàn bộ SGK tài liệu tham khảo, băng đĩa. Báo, tạp chí phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường.

- Sắp xếp báo chí sao cho khoa học và tiện lợi.
- Mở thư viện thường xuyên cho giáo viên và học sinh có nhu cầu đọc sách.
- Xuất sách cho giáo viên mượn đầu năm và thu về vào cuối năm học, không để sách lưu trong giáo viên thời gian quá lâu.
- Vào sổ sách thường xuyên, có đầy đủ hồ sơ sổ sách của thư viện.
- Cuối năm tự rà soát đánh giá công tác thư viện trường học, tham mưu với nhà trường mua sách bổ sung.
- Quản lý toàn bộ thiết bị dạy học của nhà trường bảo quản vệ sinh thường xuyên sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng.
- Hồ sơ ghi chép đầy đủ khoa học sạch sẽ.
- Nhận phiếu đăng kí của giáo viên vào đầu tuần, phát phiếu vào cuối tuần, kiểm tra trước khi giáo viên trả, yêu cầu ghi chép đầy đủ thông tin trong sổ mượn.
- Hàng tháng, cuối kì rà soát đánh giá rút kinh nghiệm việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học của giáo viên, kiểm kê và đánh giá chất lượng đồ dùng.
- Chịu trách nhiệm báo cáo về công tác thiết bị đồ dùng dạy học. Tham mưu với BGH mua sắm tu sửa bổ sung thiết bị đồ dùng dạy học cần thiết.
- Ngoài các công việc trên phải thực hiện các công việc khác do BGH phân công.

11. Công tác kiểm tra, giám sát.

a. Mục tiêu:

- Làm cho cán bộ giáo viên thấy được công tác kiểm tra là một yêu cầu thường xuyên, cần thiết trong quản lý, giúp cá nhân làm tốt nhiệm vụ được giao. Kiểm tra nhằm phát huy nhân tố tích cực và ngăn ngừa hiện tượng tiêu cực, tạo sự khách quan, công bằng cho đội ngũ, tích cực hoàn chỉnh về đạo đức tác phong, về chuyên môn nghiệp vụ.

b. Chỉ tiêu:

- Kiểm tra toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên: $11/27 = 40,7\%$.
- Kiểm tra đột xuất: Tất cả hội đồng sư phạm.
- Kiểm tra các chuyên đề hoạt động của đơn vị.
- Kiểm tra chuyên đề hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận.
- Kiểm tra chuyên đề khác.

c. Biện pháp:

- Thực hiện theo văn bản hướng dẫn của thanh tra Sở GD&ĐT và của phòng GD & ĐT.
- Kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất.
- Chọn đối tượng để kiểm tra, có rút kinh nghiệm, nhằm điều chỉnh và phát huy tốt hơn chức năng nhiệm vụ được giao.
- Xây dựng kế hoạch cụ thể rõ ràng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và đội ngũ giáo viên.

- Có kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể, chi tiết.

12. Chế độ thông tin báo cáo

- Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên nền tảng xã hội như: Websites, Facebook, Zalo.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

KẾ HOẠCH TÁC NGHIỆP

[illegible]

Thi IOE cấp tỉnh							X	X				
Thi IOE cấp quốc gia									X			
Chăm SKKN; SP NCKH cấp trường							X	X	X	X		
Hội thảo chuyên môn Cụm trường số 11		X	X			X	X					
SH chuyên đề cấp trường	X				X							
Ra đề kiểm tra, giữa kỳ học kỳ.			X		X		X		X			
Kiểm tra giữa kỳ, học kỳ			X	X	X			X		X		
Ôn thi vào 10			X	X	X	X	X	X	X	X		
Thi thử vào 10									X	X		
Xét Tốt nghiệp THCS										X		
Khảo sát chất lượng		X										
Tuyển sinh năm học 2026 - 2027											X	
Thi KHKT các cấp				X			X					
Thi Sáng tạo thanh thiếu niên các cấp								X		X	X	
Sinh hoạt các câu lạc bộ		X	X	X	X	X	X	X	X	X		
Tổ chức các hoạt động giáo dục		X	X	X	X	X	X	X	X	X		
Tổ chức ôn tập kiểm tra lại cho học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, phẩm chất (nếu có)											X	
Thực hiện công tác PCGD THCS	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
Họp phụ huynh		X				X				X		
Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm		X										
Đánh giá chuẩn nghề nghiệp										X		
Đánh giá viên chức										X		
Tổ chức các hoạt động đầu năm	X	X										
Kiểm kê cơ sở vật chất	X				X					X		

[illegible]

Tổ chức cho học sinh bán trú lao động, trồng rau,...		X	X	X	X	X	X	X	X	X		
Giao ban, SHCM hàng tháng	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
Xét chế độ nâng lương, thâm niên			X					X				
Xét chế độ Tăng giờ					X					X		
Công tác Phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn			X									
Công tác y tế trường học, Vệ sinh an toàn thực phẩm			X				X					
Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ với các cơ quan, tổ chức		X	X	X	X	X	X	X	X	X		
Tổ chức tuần lễ học tập xuất đời		X	X									

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ THEO THÁNG

Tháng	Nội dung chính hoạt động trong tháng	Điều chỉnh bổ sung
8	1. Xây dựng và ban hành bộ PPCT 2. Xây dựng các kế hoạch giáo dục môn học. 3. Điều tra thông tin, khớp thông tin PCTHCS 4. Đăng ký nội dung bồi dưỡng thường xuyên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, cá nhân, tổ, trường. Tham dự bồi dưỡng chính trị đầu năm 5. Kiểm kê, tu sửa cơ sở vật chất 6. Tổ chức lao động, vệ sinh cải tạo cảnh quan, cơ sở vật chất. 7. Tổ chức các hoạt động đầu năm: phân công công tác, vệ sinh trường lớp, cải tạo cảnh quan.... 8. Tham gia giải thi đấu thể thao UBND xã 9. Giao ban tháng, sinh hoạt chuyên môn.	
9	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Kiểm tra theo kế hoạch	

	3. Xây dựng kế hoạch và ôn luyện học sinh giỏi 4. Thành lập, xây dựng kế hoạch hoạt động của các câu lạc bộ 5. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục 6. Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn 7. Giao ban tháng, sinh hoạt chuyên môn. 8. Xây dựng, duy trì nề nếp bán trú và đảm bảo an ninh trật tự. 9. Học sinh bán trú lao động trồng rau 10. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 11. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 12. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 13. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ với các cơ quan, tổ chức 14. Tổ chức một số hoạt động đầu năm: Đón học sinh đầu năm, vệ sinh, trang trí lớp học... 15. Họp phụ huynh học sinh. 16. Hoàn thiện hồ sơ cho học sinh dân tộc rất ít người 17. Hoàn thiện hồ sơ cho trẻ khuyết tật. 18. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ CPHT, CBHP. 19. Xét chế độ học sinh bán trú và hỗ trợ nhà ở 20. Hoàn thiện khớp thông tin PCGD 21. Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng và đăng ký thi đua đầu năm. 22. Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới. 23. Khảo sát chất lượng đầu năm. 24. Tổ chức hội nghị công nhân viên chức 25. Hội thảo chuyên môn cụm số 11	
10	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10. 8. Sinh hoạt chuyên đề cấp trường	

	9. XD đề Kiểm tra giữa kỳ I 10. Kiểm tra giữa kỳ I. 11. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp trường. 12. Thi Giáo viên dạy giỏi (nếu có) 13. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 14. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 15. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 16. Học sinh bán trú lao động trồng rau 17. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ với cơ quan, tổ chức 18. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 19. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 20. Xét chế độ nâng lương, thâm niên 21. Hoàn thiện hồ sơ Công tác PCGD. 22. Tổ chức hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 23. Tổ chức tuần lễ học tập xuất đời 24. Tổ chức tết Trung thu học sinh. 25. Hội thảo chuyên môn cụm số 11	
11	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10. 8. Tiếp tục kiểm tra giữa kỳ I. 9. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 10. Thi học sinh giỏi tiếng anh trên mạng Internet IOE cấp trường 12. Thi Khoa học kỹ thuật cấp trường 13. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 14. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 15. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự.	

	16. Học sinh bán trú lao động trồng rau 17. Phối hợp thực hiện đề án 06. 18. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 19. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 20. Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra công tác PCGD cấp Tỉnh 21. Tổ chức hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 22. Sơ kết thi đua đợt 1	
12	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10. 8. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh 9. XD đề Kiểm tra học kỳ I 10. Kiểm tra học kỳ I 11. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 12. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 13. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 14. Học sinh bán trú lao động trồng rau 15. Phối hợp thực hiện đề án 06. 16. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 17. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 18. Tìm hiểu về truyền thống ngày Quốc phòng toàn dân 22/12 19. Cập nhật thông tin PCGD 20. Kiểm kê cơ sở vật chất 21. Xét chế độ tăng giờ học kỳ I	
01	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch	

	5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10. 8. Thi IOE(nếu có) 9. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 10. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 11. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 12. Học sinh bán trú lao động trồng rau 13. Phối hợp thực hiện đề án 06. 14. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 15. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 16. Cập nhật thông tin PCGD 17. Sơ kết thi đua đợt 2 18. Sơ kết học kỳ I 19. Họp phụ huynh 20. Hội thảo chuyên môn cụm số 11	
02	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10. 8. Thi IOE cấp tỉnh.(nếu có) 9. Châm Sảng kiến kinh nghiệm. 10. Thi KHKT cấp tỉnh (nếu có). 11. Sinh hoạt chuyên đề cấp trường 12. XD đề kiểm tra giữa kỳ II. 13. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 14. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 15. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 16. Học sinh bán trú lao động trồng rau	

	17. Phối hợp thực hiện đề án 06. 18. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 19. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 20. Cập nhật thông tin PCGD 21. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân. Nghỉ Tết Nguyên Đán theo Kế hoạch. 22. Hội thảo chuyên môn cụm số 11	
03	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10. 8. Trao giảng ở các tổ chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3 9. Thi HSG các môn văn hóa lớp 6,7,8 cấp trường. 10. Chấm Sáng kiến kinh nghiệm. 11. Kiểm tra giữa kỳ II 13. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 14. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 15. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 16. Học sinh bán trú lao động trồng rau 17. Phối hợp thực hiện đề án 06. 18. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 19. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 20. Cập nhật thông tin PCGD 21. Xét chế độ nâng lương đợt I năm 2026 22. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/ 3 23. Sơ kết thi đua đợt 3 24. Xét chế độ HSKT kỳ II 25. Xét chế độ học sinh đề nghị hỗ trợ CPHT, CBHP kỳ II	

	26. Thi STTTN cấp trường	
4	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10, thi thử vào 10. 8. Trao giảng ở các tổ chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3 9. Thi HSG các môn văn hóa lớp 6,7,8(nếu có). 10. Chấm Sáng kiến kinh nghiệm. 11. Thi IOE cấp quốc gia (nếu có) 13. Ra đề kiểm tra học kỳ II 14. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng. 15. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 16. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 17. Học sinh bán trú lao động trồng rau 18. Phối hợp thực hiện đề án 06. 19. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 20. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 21. Cập nhật thông tin PCGD	
5	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục 4. Tổng kết hoạt động các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Kiểm tra học kỳ II 6. Kiểm tra theo kế hoạch. 7. Ôn thi vào 10, thi thử vào 10. 8. Công nhận Sáng kiến kinh nghiệm. 9. Thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp huyện 10. Xét TN THCS 11. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng.	

	12. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 13. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự. 14. Học sinh bán trú lao động trồng rau 15. Phối hợp thực hiện đề án 06. 16. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. 17. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP. 18. Cập nhật thông tin PCGD 19. Xét Thi đua Tổng kết thi đua 20. Kiểm kê, nhận bàn giao cơ sở vật chất 21. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp, 22. Đánh giá viên chức 23. Tổng kết cuối năm 24. Khảo sát chất lượng cuối năm.	
6,7,8	1. Bảo quản cơ sở vật chất và trang thiết bị trong hè. 2. Tuyển sinh năm học 2026 -2027 3. Xét chế độ học sinh bán trú năm học 2026 -2027 4. Tổ chức ôn tập kiểm tra lại cho học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, phẩm chất (nếu có) 5. Thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp tỉnh (nếu có)	

ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã (B/c);
- Phòng VH-XH xã (B/c)
- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng;
- Weside, Vnedu nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lò Văn Tiến

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PTDTBT THCS NẬM KÈ
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Lò Văn Tiến

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Vũ Đức Thiệp

Lò Văn Chiến

Lò Văn Tâm

Bùi Thị Thanh Huyền

Đỗ Thị Ái Xuân

Lò Thị Anh

Nguyễn Xuân Tĩnh

Lò Thị Trang

Phạm Thị Lan Hương

Chang A Chu

Ngọc Thị Hồng Lan